

Bản án số: 01/2021/KDTM-ST

Ngày: 28-9-2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Thế Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tuấn;

2. Ông Phạm Sơn Điền.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Phạm Minh Sang - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Bảo Thịnh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-KDTM ngày 30/3/2021 về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2021/QĐXXST-DS ngày 01/6/2021, quyết định hoãn phiên tòa số: 111/2021/QĐST-DS ngày 16/9/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V. Địa chỉ: Số 89, đường Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Trung; Chức vụ: Phó Giám đốc trung tâm xử lý nợ pháp lý. Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Tuấn Vũ; Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; địa chỉ liên hệ: Tầng 1, Số 96, đường Cao Thắng, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh (theo văn bản ủy quyền số 2326/2021/UQ-PGD ngày 19/01/2021, vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 25/9/2021).

2. Bị đơn: Bà Lê Ngọc A, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Số 143, đường Tôn Đức Thắng, khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

3.1. Ông Tạ Anh H, sinh năm 1985;

3.2. Ông Tạ Anh K, sinh năm 1988;

Cùng cư trú: Khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang. Chỗ ở hiện nay: Số 48, đường Phan Thanh Giản, khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

3.3. Bà Lê Thị Quý N, sinh năm 1985; Nơi cư trú: Tổ 02, khóm Long Thị B, phường Long Hưng, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

3.4. Bà Trần Nguyễn Hồng L, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Số 2/9, Tôn Đức Thắng, phường Mỹ Bình, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

Bà Lê Ngọc A, ông Tạ Anh K, bà Lê Thị Quý N, bà Trần Thị Hồng L cùng ủy quyền cho ông Tạ Anh H làm đại diện (theo các giấy ủy quyền ngày 04/5/2021 và ngày 12/5/2021, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 27/9/2021).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/01/2021 và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Nguyễn Tuấn V trình bày:

Ngày 25/3/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V – Chi nhánh An Giang (gọi tắt là Ngân hàng) có ký hợp đồng tín dụng với bà Lê Ngọc A theo hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/AGG/19/0027/HDHMTTC, vốn vay là 900.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất là 26%/năm, lãi suất quá hạn 150%/năm, mục đích vay là để bổ sung vốn sản xuất, gia công các sản phẩm nhựa. Để đảm bảo cho khoản vay này, các ông bà Tạ Anh H, Lê Thị Quý N, Tạ Anh K, Trần Nguyễn Hồng L có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 25/3/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Ngọc A còn nợ Ngân hàng số tiền là 255.516.041 đồng.

Ngày 31/12/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V – Chi nhánh An Giang có ký hợp đồng tín dụng với bà Lê Ngọc A theo hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số AGG/19064, vốn vay là 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất là 21,8%/năm, lãi suất quá hạn 150%/năm, mục đích vay là để bổ sung vốn sản xuất, gia công các sản phẩm nhựa. Để đảm bảo cho khoản vay này, các ông bà Tạ Anh H, Lê Thị Quý N, Tạ Anh K, Trần Nguyễn Hồng L có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 31/12/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Ngọc A còn nợ lại số tiền là 1.498.777.933 đồng.

Quá trình vay vốn, bà Lê Ngọc A là Chủ hộ kinh doanh Hoàn Cầu và các ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L đã không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết và Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở, đôn đốc bà Lê Ngọc A, các ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L thực hiện việc thanh toán số tiền vốn vay và lãi cho Ngân hàng nhưng vẫn không thực hiện.

Ngân hàng yêu cầu bà Lê Ngọc A có trách nhiệm thanh toán nợ vốn gốc và lãi theo hai hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản tính đến ngày 13/5/2021 là 3.056.403.924 đồng (trong đó: vốn gốc của hai hợp đồng là 1.754.293.974 đồng, lãi trong hạn là 948.605.865 đồng, lãi quá hạn 353.504.135 đồng). Ngoài ra, bà Lê Ngọc A còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi

thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng. Trường hợp bà Lê Ngọc A – Chủ hộ kinh doanh Hoàn Cầu không thanh toán theo yêu cầu nêu trên thì các ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản vay nêu trên theo hợp đồng bảo lãnh đã ký.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021 đại diện Ngân hàng có đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện cụ thể đại diện Ngân hàng xin rút lại phần khởi kiện đối với hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/AGG/19/0027/HDHMTTC ngày 25/3/2019 vốn vay là 900.000.000 đồng.

Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Ngọc A phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng với số tiền nợ gốc còn 1.498.777.933 đồng (bà A có trả vốn cho Ngân hàng được 1.222.067 đồng) và lãi tính đến ngày 28/9/2021 là 711.553.150 đồng (trong đó lãi trong hạn là 308.581.723 đồng, lãi quá hạn 402.971.427 đồng), tổng cộng 2.210.331.083 đồng và tiếp tục tính lãi suất cho đến khi bà Lê Ngọc A thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng. Bà Lê Ngọc A không thanh toán nợ thì Ngân hàng yêu cầu ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K và bà Trần Nguyễn Hồng L cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tạ Anh Hào trình bày:

Tôi thừa nhận bà Lê Ngọc A – Chủ hộ kinh doanh Hoàn Cầu với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V có xác lập hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tín dụng số AGG/19064 ngày 31/12/2019. Hiện nay bà Lê Ngọc A còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V số tiền tính đến ngày 28/9/2021 là 2.210.331.083 đồng (trong đó: vốn gốc của hợp đồng là 1.754.293.974 đồng, lãi trong hạn là 308.581.723 đồng, lãi quá hạn 402.971.427 đồng).

Tôi thừa nhận khi bà Lê Ngọc A – Chủ hộ kinh doanh Hoàn Cầu ký hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V thì các ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 25/3/2019 và hợp đồng bảo lãnh số SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 31/12/2019.

Nay do hoàn cảnh kinh tế của bà Lê Ngọc A – Chủ hộ kinh doanh Hoàn Cầu gặp khó khăn nên bà Lê Ngọc A xin hẹn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng mỗi tháng gồm vốn gốc và lãi là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi dứt nợ.

Tòa án tiến hành lập biên bản kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải nhưng không thành.

Tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng và anh Tạ Anh H vắng mặt.

Hội đồng xét xử công bố hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/AGG/19/0027/HDHMTTC, hợp đồng bảo lãnh số SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 25/3/2019, hợp đồng vay vốn với bà Lê Ngọc A theo hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số AGG/19064, hợp đồng bảo lãnh số

SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 31/12/2019, biên bản hòa giải, đơn xin vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

- Ý kiến của Kiểm sát viên:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong thời gian chuẩn bị xét xử. Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án thực hiện đúng, đầy đủ quy định Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Việc tuân thủ pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tại phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của họ theo quy định của pháp luật.

Ý kiến về giải quyết vụ án: Ngân hàng TMCP V N T V với bà Lê Ngọc A có ký kết hợp đồng tín dụng với nhau, được hai bên thừa nhận, ngoài ra đại diện của bà Lê Ngọc A đã thừa nhận nợ. Xét yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng, buộc bà Lê Ngọc A phải có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng, nếu bà Lê Ngọc A không thanh toán nợ thì những người liên quan gồm ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng vốn vay cùng lãi suất kèm theo đến nay. Đề nghị đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu bà Lê Ngọc A thanh toán hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/AGG/19/0027/HDHMTTC ngày 25/3/2019. Bà Lê Ngọc A phải chịu án phí kinh doanh thương mại theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và các chứng cứ vụ án được công bố thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Ngân hàng TMCP V N T V và bà Lê Ngọc A ký kết hợp đồng tín dụng nhằm mục đích kinh doanh có lợi nhuận. Bà Lê Ngọc A đã vi phạm nghĩa vụ hợp đồng hai bên đã ký kết, đây là một trong những nội dung quy định quyền, nghĩa vụ của các bên trong hợp đồng tín dụng do pháp luật kinh doanh thương mại điều chỉnh. Bà Lê Ngọc A có địa chỉ cư trú tại Số 143, đường Tôn Đức Thắng, khóm Long Thạnh A, phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Căn cứ khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung:

Ngày 31/12/2019, Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V – Chi nhánh An Giang có ký hợp đồng vay vốn với bà Lê Ngọc A theo hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số AGG/19064, vốn vay là 1.500.000.000 đồng, thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất là 21,8%/năm, lãi suất quá hạn 150%/năm, mục đích vay là để bổ sung vốn sản xuất, gia công các sản phẩm nhựa. Để đảm bảo cho khoản vay này, các ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L có ký hợp đồng bảo lãnh số SME/AGG/19/0027/HDBL ngày 31/12/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Lê Ngọc A còn nợ lại số tiền là 1.498.777.933 đồng.

Theo ông Nguyễn Tuấn V trình bày do bà Lê Ngọc A đã vi phạm hợp đồng tín dụng và khê ước nhận nợ do không thanh toán việc trả nợ đúng hạn nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn và bà A đã vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết với Ngân hàng. Yêu cầu Tòa án buộc bà Lê Ngọc A phải thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng với số tiền nợ gốc còn 1.498.777.933 đồng (bà A có trả vốn cho Ngân hàng được 1.222.067 đồng) và lãi tính đến ngày 28/9/2021 là 711.553.150 đồng, trong đó lãi trong hạn là 308.581.723 đồng, lãi quá hạn 402.971.427 đồng, tổng cộng 2.210.331.083 đồng và tiếp tục tính lãi suất cho đến khi bà A thanh toán dứt nợ cho Ngân hàng. Bà Lê Ngọc A không thanh toán nợ thì Ngân hàng yêu cầu ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K và bà Trần Nguyễn Hồng L cùng có trách nhiệm liên đới thanh toán số nợ trên cho Ngân hàng.

Ông Tạ Anh H thừa nhận bà Lê Ngọc A còn nợ Ngân hàng đến ngày 28/9/2021 với số tiền vốn và lãi tổng cộng là 2.210.331.083 đồng.

Như vậy có đủ căn cứ cho thấy bà Lê Ngọc A đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán là vi phạm hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết nên bà A có lỗi đối với Ngân hàng. Nay anh ông Nguyễn Tuấn V đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng yêu cầu bà Lê Ngọc A có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng vốn và lãi tổng cộng là 2.210.331.083 đồng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L có ký hợp đồng bảo lãnh cho bà Lê Ngọc A vay tiền của Ngân hàng. Xét yêu cầu của Ngân hàng trong trường hợp bà Lê Ngọc A thanh toán được số nợ trên cho Ngân hàng thì Ngân hàng yêu cầu ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L cùng có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng là có căn cứ theo quy định tại Điều 335, Điều 338 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, phía bà Ngọc A có thực hiện trả vốn và lãi suất nhưng do làm ăn bị thất bại nên có vi phạm nghĩa vụ đối với Ngân hàng.

Việc thanh toán nợ cụ thể thế nào Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong bản án này mà khi án có hiệu lực pháp luật sẽ do cơ quan Thi hành án xem xét giải quyết.

[4] Xét yêu cầu của Ngân hàng xin rút lại phần yêu cầu khởi kiện bà Lê Ngọc A khởi kiện đối với hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/AGG/19/0027/HDHMTTC ngày 25/3/2019 vốn vay là 900.000.000 đồng. Xét

thấy việc Ngân hàng tự nguyện rút đơn, không yêu cầu Tòa án giải quyết là hoàn toàn hợp lý phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, đình chỉ đối với yêu cầu này của Ngân hàng TMCP V N T V là có căn cứ.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bà Lê Ngọc A là người cao tuổi, do bà A là Chủ hộ kinh doanh và bà A không có đơn xin miễn, giảm án phí, do đó bà Lê Ngọc A phải chịu toàn bộ tiền án phí là 74.207.000 (bảy mươi bốn triệu, hai trăm lẻ bảy nghìn) đồng. Do yêu cầu được chấp nhận nên Ngân hàng TMCP V N T V được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên về thủ tục tố tụng và đề nghị hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Tòa án nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 30, Điều 35, khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 244, Điều 147, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 335, 338, 357 và 463 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 luật Tổ chức các tín dụng năm 2010; khoản 2 Điều 26 nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V do anh Nguyễn Tuấn V là người đại diện theo ủy quyền.

1. Buộc bà Lê Ngọc A có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại Cổ phần V N T V vốn gốc và lãi suất tính đến ngày 28/9/2021 tổng cộng là 2.210.331.083 đồng (*hai tỷ, hai trăm mười triệu, ba trăm ba mươi một nghìn, không trăm tám mươi ba*) đồng.

Kể từ ngày 28/9/2021 cho đến khi thi hành án xong, bà Lê Ngọc A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Bà Lê Ngọc A không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V thì ông Tạ Anh H, bà Lê Thị Quý N, ông Tạ Anh K, bà Trần Nguyễn Hồng L có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V.

2. Đình chỉ yêu cầu của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V N T V về việc yêu cầu bà Lê Ngọc A thanh toán đối với hợp đồng cho vay hạn mức thấu chi tài khoản số SME/AGG/19/0027/HDHMTTC ngày 25/3/2019 vốn vay là 900.000.000 đồng.

3. Về án phí: Bà Lê Ngọc A phải chịu 74.207.000 (bảy mươi bốn triệu, hai trăm lẻ bảy nghìn) đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Ngân hàng TMCP V N T V được hoàn lại số tiền 45.991.500 đồng (bốn mươi lăm triệu, chín trăm chín mươi một nghìn năm trăm) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số

TU/2019/0002401 ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND TX Tân Châu;
- Chi cục THADS TX Tân Châu;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thế Minh